TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 06/2023/HNGĐ – ST
Ngày 05 - 01 - 2023
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tuấn Đức;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hà Thị Mai Loan;

Bà Phạm Thị Tuyết Nhung;

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Ngày 05 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 637/2022/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2022, về vụ kiện xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2022/QĐXX - ST, ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phan Thị Ngọc P, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc P1, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Long An.

(Chị P có mặt, anh P1 vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa nguyên đơn bà Phan Thị Ngọc P trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Ngọc P1 cưới nhau về sống chung từ năm 2017, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C theo giấy chứng nhận kết hôn số 11 ngày 30 tháng 01 năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung với gia đình chồng được 6 tháng, rồi vợ chồng về bên nhà mẹ ruột chị sống. Vợ, chồng sống chung chỉ hạnh phúc được một tháng đầu. Sau đó, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn bất đồng nhiều quan điểm, không còn hạnh phúc. Thời gian sống chung anh P1

làm có thu nhập phần lớn sử dụng cho cá nhân chứ ít khi đưa tiền để chị sử dụng cho gia đình.

Ngoài ra, thời gian sống chung anh P1 nóng tính, cọc cằn, đi nhậu về thường xuyên đánh đập chị. Khi anh P1 ở chung với gia đình chị, anh P1 đi nhậu về còn đập phá tài sản, trong đó cả đập phá tủ bàn thờ của cha mẹ chị. Sau đó, anh P1 ra ngoài sống vợ, chồng đã ly thân được một thời gian. Thời gian ly thân không còn ai quan tâm đến ai mà bỏ mặt lẫn nhau.

Nay chị xét thấy cuộc sống chung vợ, chồng không còn hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng nên chị khởi kiện yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh P1.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị với anh P1 có một người con chung là Nguyễn Phan Ngọc N, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2018. Con hiện nay đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng nên chị yêu cầu được tiếp tục nuôi người con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu.

Tài sản chung: Không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tố tụng:

[1.1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị Ngọc P với bị đơn anh Nguyễn Ngọc P1 đang cư trú: Ấp L, xã P, huyện C, tỉnh Long An, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cần Giuộc được pháp luật quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Bị đơn anh Nguyễn Ngọc P1 đã được Tòa án thông báo hợp lệ hai lần đến tham gia phiên tòa nhưng đều vắng mặt không lý do nên căn cứ vào Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt anh P1 là đúng pháp luật.

[2] Nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Phan Thị Ngọc P và anh Nguyễn Ngọc P1 xác lập quan hệ hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C là hôn nhân hợp pháp được pháp luật quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị Ngọc P với anh Nguyễn Ngọc P1: Hội đồng xét xử xét thấy, cuộc sống chung vợ, chồng giữa chị P và anh P1 thời gian đầu có hạnh phúc nhưng rất ngắn, về sau bất đồng nhiều quan điểm, thường xuyên mâu thuẫn. Do anh P1 có tính bạo lực đánh đập chị P, cũng như phá tài sản của chị P và gia đình chị P. Sau đó, anh P1 bỏ nhà đi và giữa chị P với anh P1 đã ly thân, thời gian ly thân không còn ai quan tâm đến ai mà bỏ mặt lẫn nhau.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã giao thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho anh P1 hợp

lệ. Anh P1 biết nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị P. Tòa án cũng đã thông báo hợp lệ cho anh P1 tham gia phiên tòa hai lần nhưng anh P1 vẫn vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa chị P vẫn cương quyết xin ly hôn. Do vậy, xét thấy trên thực tế hôn nhân giữa chị P và anh P1 không còn. Từ đó, cho thấy mục đích hôn nhân giữa chị P và anh P1 không đạt được, mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị P với anh P1.

[2.2] Về nuôi con chung: Trong thời kỳ hôn nhân giữa chị P và anh P1 có một người con là Nguyễn Phan Ngọc N, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2018, hiện nay chị P đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi con nên giao người con Nguyễn Phan Ngọc N cho chị P được tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của chị P không yêu cầu anh P1 cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không có ý kiến của anh P1 nên không xem xét đến;

[2.4] Án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng chị Phan Thị Ngọc P phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Phan Thị Ngọc P với anh Nguyễn Ngọc P1.

1. Về hôn nhân: Cho chị Phan Thị Ngọc P được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc P1.

2. Về con chung: Giao người con Nguyễn Phan Ngọc N, sinh ngày 02 tháng 6 năm 2018, cho chị Phan Thị Ngọc P được tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu;

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh

hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84, khoản 2 Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không xét đến.

4. Về án phí: Chị Phan Thị Ngọc P phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp theo biên lai số 0001113 ngày 11 tháng 10 năm 2022, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An sang án phí ly hôn sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Báo cho đương sự có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Giuộc;
- CQTHA huyện Cần Giuộc;
- UBND xã Long Hậu, số 11
Ngày 30/01/2018;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Tuấn Đức